

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày 22 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diễm.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình và ông Nguyễn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 53/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thanh D, còn có tên gọi khác là Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/8/1983, tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 5/12. Họ tên cha: Bùi Văn H, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960; Năm 2002, sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Thu C và sinh được 02 người con, lớn sinh năm 2002 và nhỏ sinh năm 2003. Đến năm 2006, kết hôn với chị Trần Thị Kim N và sinh được 01 người con sinh năm 2007. Năm 2010 thì bị cáo và chị N ly hôn.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 30/3/2020, hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ quan quản L tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;

* *Bị hại:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 183/3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Trường G, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 183/3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ 25, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Đào Văn N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 183/3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Trần Vũ L2, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tham gia phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh D và anh Lê Trường G cùng làm công nhân tại Công ty Đ thuộc ấp V, xã T, huyện V. Khoảng 03 giờ ngày 31/10/2019, D và G xảy ra mâu thuẫn trong lúc làm việc dẫn đến xô xát đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Sau đó, D gọi điện thoại kể cho bạn tên L1 (không rõ họ, địa chỉ) biết về việc đánh nhau với G và nhờ L vào phụ giúp đánh G, L đồng ý. L rủ thêm đối tượng tên L1 (không rõ họ, địa chỉ) chuẩn bị 03 con dao tự chế và gây sứt điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng Công ty Đ chờ D.

Anh G cũng gọi điện thoại cho anh của G là anh Lê Thanh T kể lại sự việc đánh nhau với D, đồng thời nói anh T chuẩn bị hung khí nếu có đánh nhau thì lấy sử dụng. Anh T lấy 01 thanh gỗ dài khoảng 60cm bỏ vào trong áo sơ mi rồi đến Công ty Đ vào ca làm việc.

Đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày, anh T đến cổng Công ty cũng là lúc vừa tan ca, thấy D đang nói chuyện với anh Trần Vũ L2 là cán bộ quản lý của Công ty Đ, anh T xông đến và hỏi “Thằng G đâu rồi”. Nghe vậy, anh G đứng gần đó đi lại, tay cầm theo 01 cây nạy khuôn bằng cao su dài khoảng 30cm định đánh D nhưng anh T cản lại. D liền chạy tới chỗ L và L1 đang đứng gần cổng Công ty, lấy 01 con dao tự chế. Còn L cầm 01 đoạn cây sắt và 01 con dao tự chế; L1 cầm theo 01 con dao tự chế. Cả 3 cùng xông đến đánh anh T và anh G. Anh T lấy đoạn gỗ giấu trong áo ra đánh D nhưng không trúng. D cầm dao đuổi chém anh G trúng vùng má trái gây sưng nề. L và L1 dùng gậy sắt và dao đánh, chém anh T, anh T dùng thanh gỗ chống đỡ và bỏ chạy ra phía ngoài cổng Công ty. L và L1 quay qua đánh G. Anh T thấy vậy nên hô “G ơi chạy đi”, đồng thời quay lại đuổi theo để truy

cản L và L1 không cho đánh anh G. Khi anh T chạy đến gần cổng Công ty thì bị vấp ngã, nhóm của D quay lại dùng dao chém trúng tay, chân anh T gây thương tích. Anh Linh truy hô ngăn cản thì nhóm của D cầm theo hung khí lên xe mô tô rời khỏi hiện trường, anh L2 cùng mọi người đưa anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Thông Nhất.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1064/TgT/2019 ngày 20/11/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể anh Lê Thanh T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gãy chỏm xương bàn ngón 2 tay phải (Áp dụng Chương 8, điều III, mục 1.4 Thông tư liên tịch số 20/2014 ngày 12/6/2014 của Bộ y tế). Tỷ lệ 06%.

- Đứt lìa ngón 2 bàn tay phải (đứt gân gấp gấp, gân duỗi ngón 2) hiện tại hạn chế cử động gấp duỗi ngón 2 tay phải mức độ nặng (Áp dụng Chương 8, điều III, mục 5.4). Tỷ lệ: 4 %.

- Sẹo gốc ngón 2 tay phải, kích thước 09cm x 0,2cm (Áp dụng chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 03%

- Sẹo liên đốt 2-3 ngón 2 bàn tay phải kích thước 03cm x 0,2cm (Áp dụng chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 01%

- Sẹo cổ bàn tay trái không liên tục, kích thước 6,5cm x 0,2cm (Áp dụng chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo ngón 1 bàn chân phải kích thước 04cm x 03cm (Áp dụng chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 02%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp công lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Thanh T là 17%. (Mười bảy phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Anh G bị thương nhẹ nên từ chối giám định tỷ lệ thương tật, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự và không yêu cầu xử L hình sự đối với D.

Sau khi sự việc xảy ra, D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh T là 45.000.000 đồng, anh T đã có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nữa.

Đối với các đối tượng tên L và L1 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, giúp sức Bùi Thanh D về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên kết quả điều tra chưa xác định được họ, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSVC ngày 22 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Bùi Thanh D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thanh D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 31/10/2019, do mâu thuẫn trong lúc làm việc, Bùi Thanh D rủ các đối tượng tên L và L1 (chưa rõ họ, địa chỉ) dùng gây sắt và dao là hung khí nguy hiểm đánh, chém anh Lê Thanh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Như vậy, bị cáo Bùi Thanh D đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từ bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tổng đạt hợp

lệ cho họ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa, đồng thời việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ và những người này có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[6]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh D phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, khoản 1; điểm đ, khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/3/2020.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan điều tra huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Bá Diễn

